

# CHÍNH SÁCH THUẾ TÀI NGUYÊN Ở MỘT SỐ NƯỚC

---

TS. LÊ QUANG THUẬN  
VIỆN CHIẾN LƯỢC VÀ CHÍNH SÁCH TÀI CHÍNH

1

## Nội dung trình bày

---

1. Khái quát chung về tài nguyên và chính sách thuế tài nguyên
2. Tỷ trọng thu thuế tài nguyên ở một số nước
3. Đối tượng chịu thuế tài nguyên
4. Phương thức thu
5. Phương thức quản lý thuế tài nguyên

2

## Khái quát chung

---

- Tài nguyên là loại của cải vật chất đặc biệt do thiên nhiên ban tặng cho con người;
- Tài nguyên có tính chất không tái tạo;
- Đặc tính, chất lượng tài nguyên đa dạng, phụ thuộc vào điều kiện địa lý, địa chất,...
- Giá tài nguyên thường xuyên biến động và phụ thuộc vào nhiều yếu tố: nhu cầu, công nghệ khai thác, điều kiện khai thác, biến động địa chính trị thế giới;
- Quản lý, khai thác, sử dụng hợp lý thì động viên được nguồn lực cho phát triển; ngược lại, nếu quản lý, khai thác, sử dụng không hợp lý thì không mang lại lợi ích, thậm chí là thảm họa: ô nhiễm môi trường sinh thái, tham nhũng, xung đột tranh giành lợi ích,...

3

## Khái quát chung

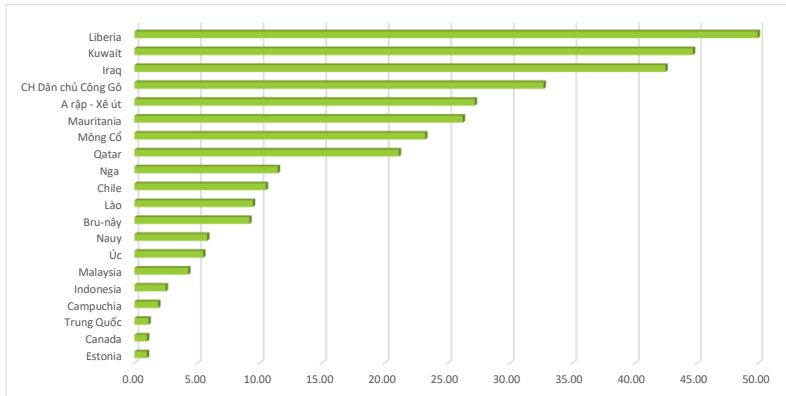
---

- Chính sách thu liên quan đến tài nguyên được coi là công cụ tài chính quan trọng để khai thác, sử dụng tài nguyên của quốc gia;
- Chính sách thu liên quan đến tài nguyên thể hiện vai trò của nhà nước đối với tài nguyên quốc gia
- Thông qua chính sách thu, Nhà nước thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên; điều tiết nguồn thu từ khai thác tài nguyên.
- Vai trò của thuế tài nguyên đối với phát triển bền vững.

4

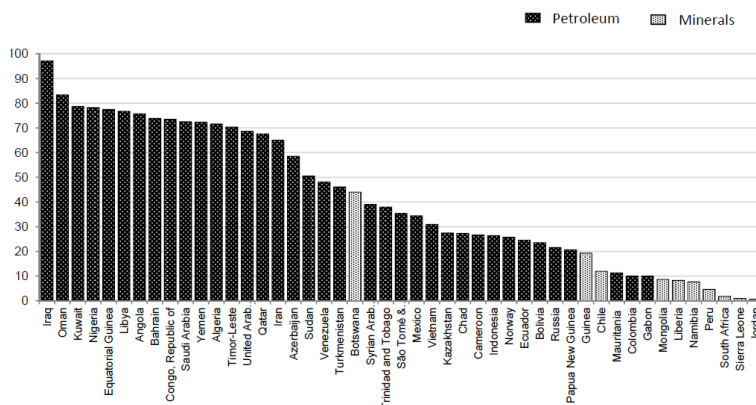
## Tỷ trọng thu từ tài nguyên ở một số nước so GDP năm 2016

Nguồn: [https://www.theglobaleconomy.com/rankings/Natural\\_resources\\_income](https://www.theglobaleconomy.com/rankings/Natural_resources_income)



## Thu từ tài nguyên so tổng thu NS 2000-2007 ở một số nước

Nguồn: IMF (2011)



## Đối tượng chịu thuế

---

- (i) dầu thô;
- (ii) khoáng sản kim loại,
- (iii) khoáng sản phi kim loại;
- (iv) than,
- (v) kim loại quý, hiếm
- (vi) sản phẩm rừng tự nhiên hay nước thiên nhiên.

7

## Phương thức thu thuế TN

---

- **Phương pháp dựa vào sản lượng:** Đây là phương pháp thu thuế theo mức thu tuyệt đối theo mỗi đơn vị tài nguyên khai thác.

- + Đơn vị tài nguyên khai thác có thể tính theo trọng lượng hoặc thể tích, tùy theo loại tài nguyên.
- + Thường được áp dụng đối với các loại tài nguyên có đặc tính là có khối lượng khai thác lớn nhưng giá trị thương mại cho mỗi đơn vị tài nguyên không cao như than đá, khoáng sản kim loại và đá xây dựng

8

## Phương thức thu thuế TN

---

- **Phương pháp thu dựa vào giá trị tài nguyên:** Đây là phương pháp được nhiều quốc gia áp dụng

- + Cơ sở tính thuế là giá trị của tài nguyên khai thác và thuế suất theo tỷ lệ phần trăm
- + Thường được áp dụng đối với tài nguyên có khối lượng nhỏ nhưng giá trị lớn

9

## Phương thức thu thuế TN

---

- **Phương pháp dựa vào lợi nhuận:** Theo phương pháp này thì số thuế tài nguyên được xác định dựa trên mức lợi nhuận hoặc thu nhập ròng của các dự án khai thác tài nguyên.

10

# Thuế suất

Mức thuế suất cụ thể đối với từng loại tài nguyên phụ thuộc vào tầm quan trọng của từng loại tài nguyên cũng như chính sách của Nhà nước đối với việc BVMT và đảm bảo nguồn nguyên liệu cho sản xuất trong nước.

Xu hướng chung: Nhà nước tăng cường điều tiết nguồn thu từ thuế tài nguyên nhằm cơ cấu lại nguồn thu NSNN trong bối cảnh hội nhập, cắt giảm thuế quan; khuyến khích khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên, vì phát triển bền vững.

11

## Biểu thuế suất thuế tài nguyên của Trung Quốc

Loại tài nguyên		Thuế suất cũ	Thuế suất mới
1. Dầu thô		8-30 NDT/tấn	5-10% doanh thu
2. Khí thiên nhiên		2-15NDT/m <sup>3</sup>	5-10% doanh thu
3. Than	Than cốc	8-20 NDT/tấn	8-20 NDT/tấn
	Các loại than khác		0,3-5 NDT/tấn
4. Khoáng sản không kim loại khác	Loại thường	0,5- 20NDT/tấn hoặc m <sup>3</sup>	0,5- 20NDT/tấn hoặc m <sup>3</sup>
	Loại quý	0,5-20 NDT/kg hoặc carat	0,5-20 NDT/kg hoặc carat
5. Khoáng sản kim loại Đen		2-30 NDT/tấn	2-30 NDT/tấn
6. Khoáng sản kim loại màu	Đất hiếm	0,4-0,6 NDT/tấn	0,4-0,6 NDT/tấn
	Khoáng sản kim loại màu khác	0,4-30 NDT/tấn	0,4-30 NDT/tấn
7. Muối	1.Muối rắn	10-60 NDT/tấn	10-60 NDT/tấn
	2.Muối lỏng	2-10 NDT/tấn	2-10 NDT/tấn

12

# Quản lý, sử dụng nguồn thu từ tài nguyên

Mục tiêu: Khai thác, sử dụng tài nguyên cho con người, vì con người, vì phát triển bền vững, đảm bảo công bằng, bình đẳng giữa các thế hệ.

Phương thức:

- + Lập Quỹ tài nguyên để quản lý nguồn thu từ khai thác tài nguyên (Chile, Na Uy, Một số nước vùng Vịnh) – Quỹ thịnh vượng chung, đầu tư sinh lợi;
- + Hình thành nguồn thu của công quỹ để phân bổ sử dụng theo quy trình ngân sách, trong đó, phân bổ cho NSDP, đảm bảo lợi ích của người dân địa phương có tài nguyên;
- + Đảm bảo công khai, minh bạch trong quản lý, phân bổ, sử dụng. (Sáng kiến minh bạch trong công nghiệp khai thác EITI)

13

# Một số vấn đề rút ra từ lý thuyết và thực tiễn các nước

- ❖ Trong điều kiện cơ sở kinh tế chưa phát triển hoặc phát triển ở trình độ thấp, các quốc gia thường chú trọng khai thác tài nguyên thiên nhiên để tạo động lực cho phát triển (Quan điểm phát triển).
- ❖ Việc khai thác tài nguyên tạo vừa tạo việc làm và cải thiện thu nhập cho người dân, vừa tạo nguồn thu quan trọng cho nhà nước.
- ❖ Tuy nhiên, Nhà nước phát tính đến mặt trái của khai thác tài nguyên: hủy hoại môi trường sinh thái, quản lý, phân bổ, sử dụng nguồn thu từ tài nguyên không hiệu quả,...

14

---

**TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!**